Thứ Tư, Ngày 2 Tháng 10 Năm 2024

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Giằng co

▶ Trong phiên giao dịch ngày thứ Tư, thị trường rung lắc mạnh và phục hồi trước khi đóng cửa phiên chiều. Thanh khoản thị trường giảm mạnh so với phiên hôm qua những vẫn cao hơn mức trung bình 20 ngày.

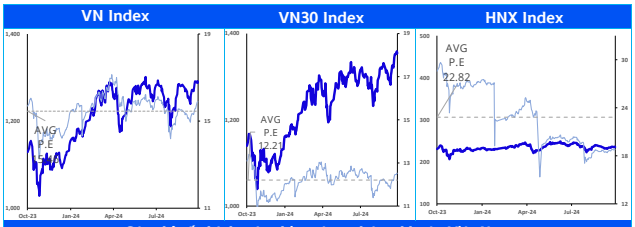
▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index giảm 4.36 điểm (-0.34%), đạt 1287.84 điểm; HNX-Index giảm 1.00 điểm (-0.42%), đạt 235.05 điểm. Thanh khoản thị trường đạt 17.7 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 771.1 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại mua ròng 254.61 tỷ đồng, tập trung chủ yếu ở TCB, PNJ, FPT.

▶ VCB (0.76%), TCB (1.01%), TPB (2.34%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào sắc xanh của thị trường. HPG (-1.68%), CTG (-1.37%), VPB (-1.01%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

▶ Vận tải, Viễn thông và Thực phẩm, Đồ uống là các nhóm ngành ảnh hưởng vào đà giảm thị trường trong phiên hôm nay. Các mã tiêu biểu: ACV, VGI, MSN.

▶ Góc nhìn kỹ thuật: VN-Index trả lại số điểm tăng của phiên hôm qua, sự rung lắc diễn ra xuyên suốt phiên, tuy nhiên lực cầu cũng khá tốt giữ cho VN-Index ở thế cân bằng. Nhóm cổ phiếu ngân hàng tiếp tục nỗ lực kéo thị trường, trong khi sự phân hóa mạnh mẽ diễn ra ở nhóm bất động sản. Trong các nhịp tới, VN-Index có thể tiếp tục tích lũy ở vùng 1,280 – 1,300 với thanh khoản siết chặt để chờ các dòng cổ phiếu tích lũy lại trước khi vượt mốc 1,300. Trong trường hợp tiếp tục thất bại trong lần tiếp cận đỉnh cũ này, chỉ số sẽ quay về kiểm định lại vùng điểm 1,240-1,250.

Chiến lược: Nhà đầu tư nên quan sát tại vùng giá này, gia tăng tỷ trọng nếu VN-Index vượt thành công 1,300 điểm với thanh khoản cải thiện và biên độ rộng.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,288	-0.3	0.3	11.5	15.9	1.7	5,310,231
VN30 Index	1,355	-0.3	1.7	16.1	12.5	1.7	3,728,556
VN Midcap	1,931	-0.8	0.5	16.9	17.3	1.6	1,034,634
VN Smallcap	1,428	-0.5	-0.3	4.2	20.8	1.0	264,005
HNX Index	235	-0.4	-1.1	-0.7	18.8	1.2	306,132
UpCom	93	0.0	-0.9	5.2	13.4	1.8	1,446,516

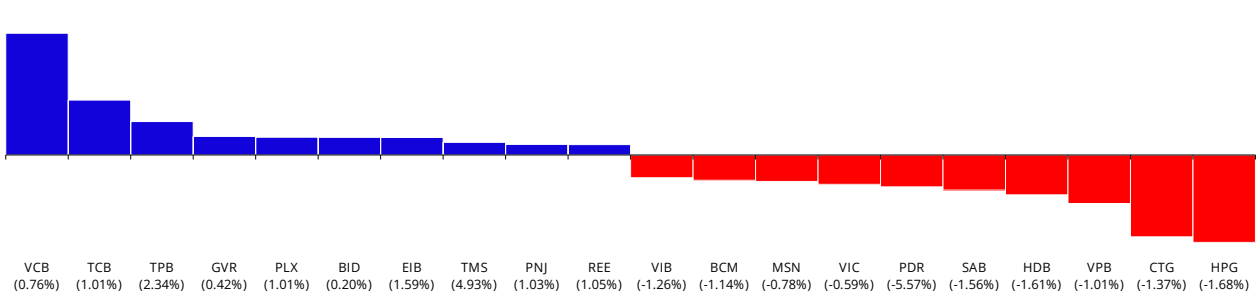
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	-0.6	-3.3	50.3	1.3	274.2	4.3	139,880
Bảo hiểm	-0.7	-5.6	8.3	2.7	14.4	1.4	44,139
Bất động sản	-1.1	-1.1	-2.3	-5.0	14.2	1.3	721,559
CNTT	-0.4	0.4	56.7	62.1	31.2	6.1	215,144
Dầu khí	0.9	-5.9	42.7	16.6	25.6	2.8	72,428
Dịch vụ tài chính	-1.0	2.8	14.3	20.3	23.2	1.9	207,177
Tiện ích	0.0	-6.9	1.1	-9.8	15.7	1.9	302,991
Du lịch và Giải trí	-0.7	-2.8	18.2	26.3	n.a	30.4	114,224
Hàng & DV CN	0.3	-0.5	11.0	10.4	15.4	1.8	145,026
Hàng CN & Gia dụng	-0.7	-2.5	16.4	16.4	16.2	2.0	60,757
Hóa chất	0.2	2.0	43.8	44.8	30.2	2.3	256,069
Ngân hàng	0.0	3.0	21.4	21.8	10.5	1.7	2,135,800
Ô tô và phụ tùng	-0.3	-4.7	6.6	12.7	18.8	1.2	15,576
Tài nguyên Cơ bản	-1.4	2.2	1.7	7.1	37.1	1.5	218,330
Th.phẩm & Đồ uống	-0.7	-2.2	3.9	-4.9	25.9	2.8	448,708
Truyền thông	0.8	2.1	-21.7	1.2	26.3	0.9	1,675
Xây dựng và Vật liệu	-0.9	0.9	-1.2	5.2	25.4	1.4	124,071
Y tế	-0.1	3.2	14.5	5.7	15.6	2.2	39,675

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	101	0.1	0.4	-0.4	-4.2	0.0	-5.3
USD/JPY	144	0.5	-0.3	-1.8	-10.6	2.3	-3.7
USD/CNY	7	0.1	-0.5	-1.4	-3.4	-1.1	-3.8
KRW/USD	1,321	0.5	-1.1	-1.3	-4.8	2.5	-2.1
EUR/USD	1	0.1	0.6	0.1	-2.9	-0.2	-5.3
USD/VND	24,662	0.2	0.3	-0.9	-3.1	1.6	1.3
Dầu Thô	72	2.8	3.0	-2.4	-13.3	0.2	-19.2
Xăng	237	20.5	18.5	7.2	-7.9	12.8	-1.7
Khí đốt	3	1.3	11.2	37.9	20.5	16.7	3.3
Than	142	-2.4	1.5	-3.1	7.2	-3.2	-11.5
Vàng	2,653	-0.4	-0.2	6.1	13.9	28.6	45.1
Thép cuộn	3,675	10.9	17.2	13.7	-0.9	-9.9	-5.4

Đóng góp vào VN Index



[Analyst]
Ngoc Pham

[Analyst]
Ngoc Le
☎ (84-28) 6299 - 8017
✉ ngoc.lh@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất

Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

1. SVC – Ô tô và phụ tùng: Savico công bố nghị quyết về việc nhận được đơn xin từ nhiệm chức vụ của ông Nguyễn Việt Cường. Trong đơn từ nhiệm, ông Cường cho biết vì lý do cá nhân nên ông không thể tiếp tục đảm nhận công việc trên cương vị là thành viên HĐQT của công ty.

2. SBT – Nông nghiệp: Theo tài liệu Đại hội đồng cổ đông mới công bố, SBT đã điều chỉnh kế hoạch kinh doanh đầy thận trọng nhằm ứng phó với những biến động kinh tế khi đặt mục tiêu doanh thu 26,168 tỷ đồng, giảm 10% so với năm trước đó.

3. LSS – Nông nghiệp: Niên độ mới, Mía đường Lam Sơn kỳ vọng đạt doanh thu 2,700 tỷ đồng, trong khi lợi nhuận trước thuế dự kiến khoảng 145 tỷ đồng, tăng nhẹ so với cùng kỳ năm trước. Kế hoạch trả cổ tức cho cổ đông với tỷ lệ từ 10% đến 15%.

4. ANV – Thủy sản: Hiệp hội Chế biến và xuất khẩu thủy sản Việt Nam (VASEP) dẫn số liệu từ Tổng cục Hải quan, lũy kế 8 tháng đầu năm 2024, Việt Nam xuất khẩu cá tra sang Colombia đạt 35 triệu USD, tăng 44% so với cùng kỳ năm trước, trong đó CTCP Nam Việt chiếm 23% tỷ trọng.

5. SVG – Hàng & Dịch vụ Công nghiệp: Ông Nguyễn Đình Khoát vừa có đơn xin thôi giữ chức Chủ tịch HĐQT CTCP Hơi Kỹ nghệ Que hàn (mã SVG) ngay trước thềm SVG tổ chức ĐHĐCĐ bất thường năm 2024, dự kiến diễn ra ngày 3/10. Như vậy, ông Khoát sẽ rời ghế Chủ tịch HĐQT SVG chỉ sau chưa đầy nửa năm nhậm chức.

6. PDR – Bất động sản: Phát Đạt dự kiến phát hành hơn 34 triệu cổ phiếu để chuyển đổi toàn bộ số nợ có giá trị 30 triệu USD tại ACA Vietnam. Theo phương án điều chỉnh, ngày chuyển đổi dự kiến là 15/11/2024.

7. MCH – Thực phẩm và đồ uống: Masan Consumer dự kiến phát hành hơn 326 triệu cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 45.1%. Giá phát hành là 10,000 đồng/cổ phiếu.

8. STB – Ngân hàng: Sacombank vừa công bố quyết định tái bổ nhiệm hai Phó Tổng Giám đốc. Theo đó, ông Hồ Doãn Cường và ông Hà Văn Trung sẽ tiếp tục giữ chức Phó Tổng Giám đốc kể từ ngày 1/10 và 10/10/2024. Các quyết định bổ nhiệm đều có hiệu lực trong vòng 4 năm.

9. VIB – Ngân hàng: Ông Ân Thanh Sơn – Phó Tổng giám đốc Ngân hàng VIB đăng ký bán ra 2 triệu cổ phiếu VIB trên tổng số 6.69 triệu cổ phiếu đang nắm giữ. Tương ứng với tỷ lệ sở hữu giảm xuống còn 0.157%.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

CTCP Bán lẻ Kỹ thuật số FPT – FRT

FRT – Bán lẻ: Nhóm quỹ thành viên Dragon Capital báo cáo họ vừa mua ròng 105,000 cổ phiếu FRT, nâng mức sở hữu đến ngày 30/9 lên 17.6 triệu cổ phiếu, tương ứng với 13.03% vốn.



Shinhan Securities

Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	10/1/2024	10/2/2024	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Truyền thông	50.8	5	12	8	
2	Ô tô và phụ tùng	14.2	46	53	46	
3	Bảo hiểm	-1.0	53	29	29	
4	Hàng cá nhân & Gia dụng	-1.5	316	323	328	
5	Bất động sản	-3.0	2,733	2,734	2,817	
6	Du lịch và Giải trí	-4.3	119	117	122	
7	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-9.4	217	167	185	
8	Dịch vụ tài chính	-10.2	3,119	2,035	2,266	
9	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-10.4	658	540	602	
10	Bán lẻ	-16.2	814	622	743	
11	Hóa chất	-16.3	972	657	786	
12	Dầu khí	-16.8	165	150	181	
13	Y tế	-17.6	44	43	52	
14	Xây dựng và Vật liệu	-21.8	900	511	654	
15	Tài nguyên Cơ bản	-22.5	1,834	1,073	1,384	
16	Ngân hàng	-22.6	6,128	4,739	6,124	
17	Thực phẩm và đồ uống	-24.3	1,389	815	1,076	

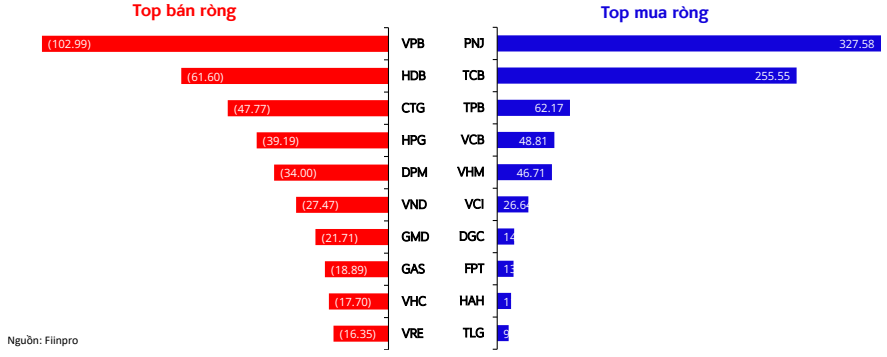
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi			Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	Xu hướng
PDR	BĐS Phát Đạt	Bất động sản	21,200	-5.6	-8.4	-15.7	105	405.3	
DIG	DIC Corp	Bất động sản	22,400	-2.2	-2.8	-16.3	78	458.8	
TCB	Techcombank	Ngân hàng	24,900	1.0	4.6	56.6	34	700.5	
ORS	Chứng khoán Tiên Phong	Dịch vụ tài chính	14,600	3.5	15.0	12.1	219	183.0	
PNJ	Vàng Phú Nhuận	Hàng cá nhân & Gia dụng	98,000	-0.4	-1.6	14.0	58	179.3	
NTL	Đô thị Từ Liêm	Bất động sản	22,700	0.9	3.7	66.3	61	109.0	
GAS	PV Gas	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	72,900	-0.1	-1.2	-1.5	42	77.2	
DPR	Cao su Đồng Phú	Hóa chất	43,950	1.2	2.4	39.1	83	42.2	
GMD	Gemadept	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	77,800	0.5	-1.5	10.4	38	63.2	
DGC	Hóa chất Đức Giang	Hóa chất	116,000	0.0	0.4	22.9	8	209.0	
CTD	Xây dựng Coteccons	Xây dựng và Vật liệu	62,600	-1.7	-2.5	-9.0	38	52.5	
HCM	Chứng khoán HSC	Dịch vụ tài chính	30,650	-1.1	-1.8	29.0	4	342.7	
REE	Cơ Điện Lạnh REE	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	67,400	1.0	-0.1	36.5	36	45.3	
SHI	Quốc tế Sơn Hà	Tài nguyên Cơ bản	14,700	0.0	-0.7	8.1	109	17.2	
TLG	Tập đoàn Thiên Long	Hàng cá nhân & Gia dụng	53,800	-0.4	-2.2	5.5	49	25.8	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi			Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
ORS	Chứng khoán Tiên Phong	Dịch vụ tài chính	14,600.0	3.5	15.0	12.1	12.1	14.60	
DPR	Cao su Đồng Phú	Hóa chất	43,950.0	1.2	2.4	39.1	2.1	43.95	
DSE	#N/A	#N/A	25,900.0	1.0	2.8	-13.7	2.8	25.90	
PSH	TMại ĐT Dầu khí Nam Sông Hậu	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	4,810.0	6.9	6.2	-53.3	6.4	4.81	
SJD	Thủy điện Cần Đơn	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	15,900.0	1.3	1.0	6.0	1.0	15.90	
HSL	Thực phẩm Hồng Hà	Thực phẩm và đồ uống	4,500.0	0.2	0.0	-51.4	0.2	4.50	
BKG	Đầu tư BKG Việt Nam	Hàng cá nhân & Gia dụng	3,500.0	-0.6	-2.0	-15.7	-1.0	3.50	
SHI	Quốc tế Sơn Hà	Tài nguyên Cơ bản	14,700.0	0.0	-0.7	8.1	-0.4	14.70	
DIG	DIC Corp	Bất động sản	22,400.0	-2.2	-2.8	-16.3	-2.9	22.40	
PDR	BĐS Phát Đạt	Bất động sản	21,200.0	-5.6	-8.4	-15.7	-6.7	21.20	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

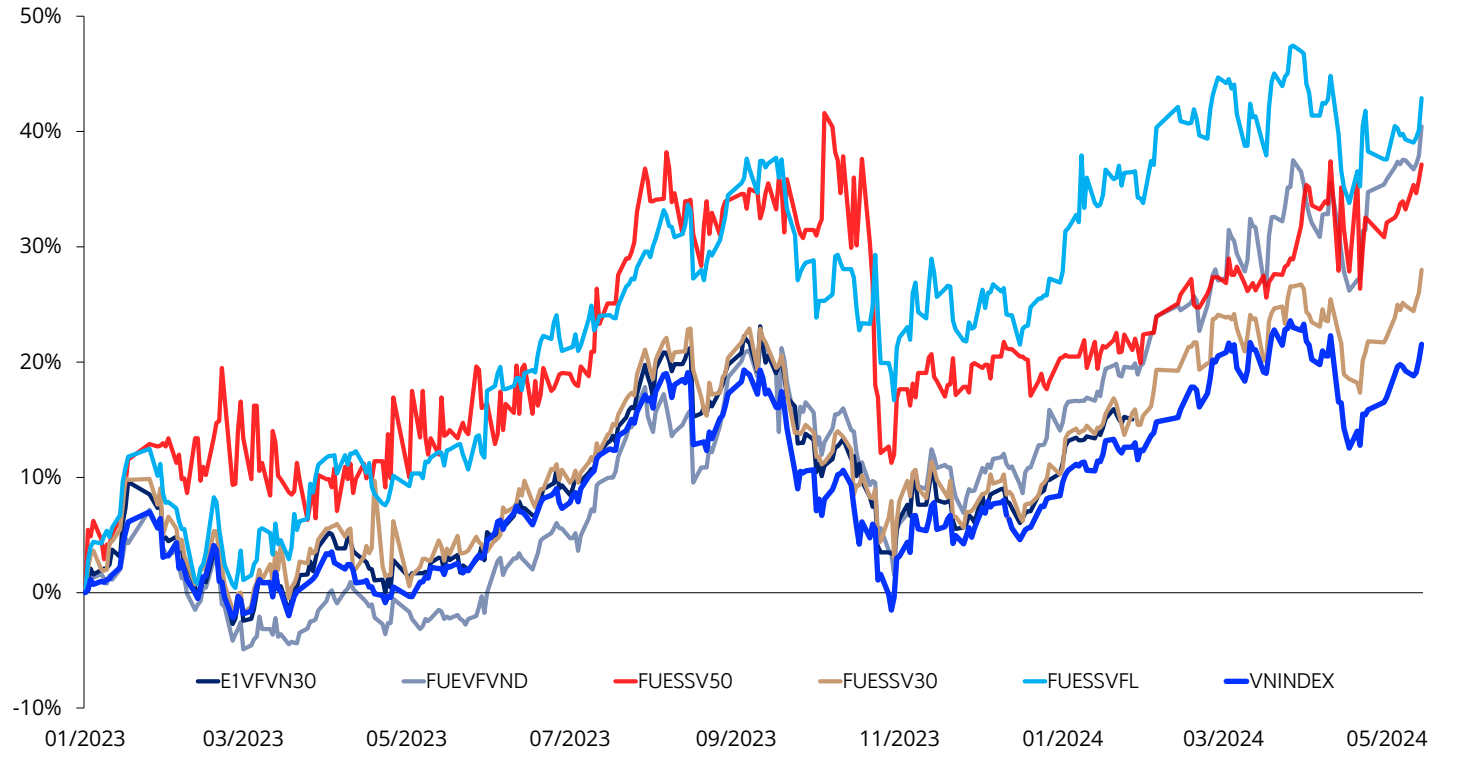
Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
10/2/2024	1,364.1	1,106.5	257.6
10/1/2024	1,912.7	1,223.1	689.6
9/30/2024	1,416.6	1,920.1	-503.5
9/27/2024	2,060.9	1,810.9	250.0
9/26/2024	2,564.3	1,606.2	958.1
9/25/2024	2,333.3	1,807.4	525.9
9/24/2024	1,445.4	3,876.8	-2,431.4
9/23/2024	1,450.1	1,234.5	215.5
9/20/2024	2,932.9	3,236.9	-304.0
9/19/2024	1,767.6	1,296.2	471.4
9/18/2024	1,923.9	1,611.8	312.0
9/17/2024	1,481.0	955.7	525.3
9/16/2024	1,276.8	1,058.9	217.9
9/13/2024	1,473.2	1,545.2	-72.0
9/12/2024	1,452.4	1,639.8	-187.3
9/11/2024	1,561.9	1,554.4	7.6

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	23,780	-0.1%	2.2%	22.4%	188,000	4.5	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	20,230	-1.0%	1.8%	21.1%	25,300	0.5	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	22,100	-0.3%	4.9%	19.8%	49,900	1.1	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	34,050	-0.1%	1.5%	28.8%	599,600	20.3	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	18,180	-0.4%	1.8%	18.6%	97,800	1.8	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	16,880	-0.9%	2.2%	20.8%	20,000	0.3	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	16,280	-0.2%	1.8%	20.7%	11,300	0.2	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	9,170	0.0%	5.4%	8.9%	5,500	0.1	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	9,040	-0.7%	1.6%	20.5%	7,200	0.1	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	12,170	-0.5%	0.0%	11.7%	11,800	0.1	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	13,150	0.0%	3.9%	24.1%	100	0.0	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	14,260	0.0%	0.8%	30.5%	200	0.0	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	12,290	-0.5%	-0.9%	-4.2%	5,800	0.1	
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	12,840	n.a	1.6%	n.a	200	0.0	
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	n.a	n.a	0	n.a	
16	An Binh Fund VN Diamond	FUEABVND	10,100	6.3%	1.0%	n.a	100	0.0	

của các ETF và VNINDEX



ng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30	294.2	(195,041)	(276,178)	18.6	15.4	1.0	1.99	1.6	11.2	63.5
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	5.3	-	-	9.1	29.6	0.9	1.75	1.7	12.8	51.6
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	24.8	(26,445)	(116,880)	18.3	20.0	1.0	2.37	1.4	8.9	80.4
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	511.8	231,427	(758,975)	29.0	18.9	1.0	2.13	1.9	11.8	83.0
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	0.013	-	-	17.1	15.7	0.9	1.67	1.6	12.4	45.7
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	7.1	-	8,245	17.9	18.8	1.0	1.91	1.7	11.5	63.5
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	n.a	(1,599)	(7,737)	17.9	16.6	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	1.9	-	-	6.6	39.3	0.9	1.76	1.6	12.4	47.5
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	67.9	87,907	298,007	16.3	20.2	0.9	1.98	1.7	11.4	63.9
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	15.1	25,022	76,254	17.6	24.5	0.9	1.19	1.5	16.1	43.9
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	12.9	-	(30,660)	22.1	20.0	1.0	2.19	1.4	9.0	70.7
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	n.a	-	-	28.7	19.4	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50	n.a	-	-	-15.1	42.7	0.1	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VNX50	3.1	n.a	n.a	n.a	n.a	1.1	2.13	1.9	11.9	84.4
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	8/11/2023	VN30	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Binh Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VN30	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	0.0	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward, Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.

Shinhan Securities